TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 15-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hảo

Bà Trần Thị Năm

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên; Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Thắ , sinh ngày 11 tháng 7 năm 1984 tại xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Gò Dẫu, xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đức và bà Trần Thị Bình, có chồng là: Trần Quốc Toản và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại "có mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1, Anh Nguyễn Văn Trườn , sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Gi, xã Quất , huyện Bình , tỉnh Vĩnh Phúc; hiện đang cai nghiện tại: Cơ sở cai nghiện ma

túy tỉnh Vĩnh phúc thuộc thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

2, Anh Nguyễn Cao Cườn , sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Tây , xã Tam , huyện Bình , tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

3, Anh Ngô Văn Tĩn , sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Tây, xã Tam , huyện Bình , tỉnh Vĩnh Phúc; hiện đang cai nghiện tại: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh phúc thuộc thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Thị Thắ với anh Nguyễn Văn Trườn có mối quan hệ quen biết với nhau. Để có tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 28/12/2020, anh Trường hỏi vay Thắm 30.000.000đồng, Thắm đồng ý và thỏa thuận lãi suất là 5.000 đồng/triệu/1ngày (tương đương mức lãi suất 182,5%/năm), không viết giấy vay tiền, trả lãi theo tháng, một tháng tính 30 ngày không kể tháng thừa hay tháng thiếu. Thắm yêu cầu anh Trường phải có tài sản để làm tin nên anh Trường đã đưa cho Thắm 01 sổ nhận lương thương binh của bà Nguyễn Thị Bày (Nguyễn Thị Thảo), sinh năm 1951 ở Thôn Gi, xã Quất , huyện Bình , tỉnh Vĩnh Phúc (Mẹ đẻ Trường), mức lương nhận được là 6.847.000đồng. Sau khi anh Trường đưa sổ nhận lương của bà Bày cho Thắm thì Thắm đưa cho anh Trường số tiền 30.000.000đồng. Hàng tháng Thắm đưa sổ lương cho anh Trường và anh Trường đi nhận tiền lương tại Ủy ban nhân dân xã Quất Lưu sau đó trả cho Thắm tiền lãi là 4.500.000đồng, số tiền còn lại thì Trường giữ.

Ngày 29/03/2021, anh Trường tiếp tục vay thêm của Thắm 25.000.000đồng, tổng số tiền gốc là 55.000.000đồng (bao gồm cả khoản tiền Trường vay ngày 28/12/2020) lãi suất 5.000đồng/triệu/1ngày (tương đương mức lãi suất 182,5%/năm), lãi suất 8.250.000đồng. Sau khi anh Trường viết và ký tên vào giấy vay tiền thì Thắm đưa cho anh Trường 25.000.000đồng. Thắm và anh Trường thỏa thuận bà Bày ủy quyền cho Thắm được trực tiếp nhận tiền lương từ sổ lương của bà là 6.847.000đồng, số tiền lãi còn lại là 1.403.000đồng Thắm cho Trường nợ. Quá trình vay anh Trường đã trả cho Thắm được 75.317.000đồng tiền lãi, chưa trả số tiền gốc.

Ngày 25/4/2021, anh Trường tiếp tục vay thêm của Thắm 55.000.000đồng, lãi suất 3.000đồng/triệu/1ngày (tương đương mức lãi suất

109,5%/năm) Trường có thế chấp cho Thắm 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Nguyễn Văn Lân, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị Thảo (Bày) (bố mẹ đẻ của anh Trường). Sau khi viết và ký giấy vay tiền Thắm đưa cho anh Trường 55.000.000đồng, lãi suất hàng tháng 4.950.000đồng. Quá trình vay anh Trường chưa trả số tiền nợ gốc và số tiền lãi của khoản vay cho Thắm.

Biết anh Trường không có khả năng thanh toán nợ gốc ngày 11/3/2022, Thắm và anh Trường tiến hành chốt nợ; số tiền anh Trường còn nợ Thắm là 179.993.000đồng (Trong đó nợ gốc là: 110.000.000đồng, tiền lãi là: 69.993.000đồng (Khoản vay ngày 29/3/2021 là 18.813.000đồng; ngày 25/4/2021 là 58.810.000đồng tiền lãi), thỏa thuận làm tròn thành 180.000.000đồng). Thắm yêu cầu anh Trường viết giấy biên nhận vay số tiền 180.000.000đồng và Trường thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Nguyễn Văn Lân và bà Nguyễn Thị Thảo (Bày) cho Thắm. Đến ngày 19/03/2022, anh Trường và Thắm thỏa thuận anh Trường bán thửa đất số 01, tờ bản đồ số 06 tại khu Quán Đỏ, thôn Giữa, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên đứng tên ông Nguyễn Văn Lân và bà Nguyễn Thị Thảo (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp cho Thắm) với giá 1.600.000.000đồng. Thắm yêu cầu anh Trường viết giấy chuyển nhượng đất ở và trả tiền đặt cọc cho Trường số tiền 500.000.000đồng, hai bên thỏa thuận đối trừ 180.000.000đồng anh Trường còn nợ Thắm, số tiền đặt cọc còn lại là 320.000.000 đồng khi nào cần tiền thì anh Trường đến nhà Thắm lấy.

Như vậy, đối với khoản vay 30.000.000 đồng mà anh Nguyễn Văn Trườn vay của Thắm, từ ngày 28/12/2020 đến ngày 28/3/2021 (90 ngày) Thắm đã thu tiền lãi là 13.500.000đồng, trong đó khoản tiền lãi theo mức lãi suất do Bộ luật dân sự (BLDS) quy định là 20%/năm là 1.479.452đồng, như vậy số tiền Thắm thu lời bất chính là 12.020.548đồng.

Đối với khoản vay ngày 29/03/2021 với số tiền là 55.000.000 đồng mà anh Nguyễn Văn Trườn vay của Thắm (từ ngày 29/03/2021 đến 11/3/2022, 340 ngày) Thắm đã thu tiền lãi là 93.500.000đồng, trong đó khoản tiền lãi theo mức lãi suất do Bộ luật dân sự (BLDS) quy định là 20%/năm là 10.246.575đồng, như vậy số tiền Thắm thu lời bất chính là 83.253.425đồng.

Đối với khoản vay ngày 25/4/2021 với số tiền là 55.000.000 đồng mà anh Nguyễn Văn Trườn vay của Thắm (từ ngày 25/4/2021 đến ngày 11/3/2022 (314 ngày)) Thắm đã thu tiền lãi là 51.810.000đồng, trong đó

khoản tiền lãi theo mức lãi suất do Bộ luật dân sự (BLDS) quy định là 20%/năm là 9.463.014đồng, số tiền Thắm thu lời bất chính là 42.346.986đồng.

Tổng số tiền lãi của các khoản vay anh Trường đã trả cho Thắm là: 158.810.000đồng. Trong đó, khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 21.189.041đồng, khoản tiền lãi vượt quá mức lãi suất 20% là 137.620.959đồng.

Ngày 26/10/2023, anh Nguyễn Văn Trườn đã làm đơn trình báo sự việc Thắm cho vay lãi nặng đến Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên và đề nghị xử lý Thắm theo quy định.

Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thị Thắ ở thôn Gò Dẫu, xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc, kết quả: thu tại ngăn kéo kệ gỗ dưới tivi phòng khách: 01 giấy phô tô chứng nhận thương binh mang tên Nguyễn Thị Bày; 01 giấy phôtô chứng minh nhân dân số 135650824 mang tên Nguyễn Thị Bày; 01 trích lục khai tử số 22 ngày 16/02/202 của UBND xã Quất Lưu đối với Nguyễn Văn Lân; 01 bản sao căn cước công dân số 026076004196 mang tên Nguyễn Văn Trườn ; 01 bản phô tô giấy ủy quyền của bà Nguyễn Thị Bày ủy quyền cho Nguyễn Văn Trườn lĩnh tiền trợ cấp xã hội; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 636315833 chủ hộ mang tên Nguyễn Văn Lân; 01 bản phô tô giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hộ ông Nguyễn Văn Lân, bà Nguyễn Thị Thảo; Thu tại nóc két sắt trong phòng ngủ tầng 1: 01 sổ lĩnh tiền ưu đãi hàng tháng của bà Nguyễn Thị Bày.

Quá trình điều tra Hoàng Thị Thắ tự nguyên giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội mang tên Ngô Văn Tĩn ; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB801009, mang tên Nguyễn Văn Lân và Nguyễn Thị Thảo cùng trú tại Quất Lưu, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc; 01 sổ ô li bên ngoài ghi "sổ công trình" bên trong có giấy vay nợ, giấy chuyển nhượng quyền sử dụng đất do Trường viết.

Quá trình điều tra Thắm khai nhận còn cho một số người vay với lãi suất cao như sau:

1. Khoảng tháng 02/2021, tại nhà ở của Thắm tại thôn Gò Dẫu, xã Thiện Kế, huyện Bĩnh Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Thắm có cho anh Nguyễn Cao Cườn vay số tiền 5.000.000đồng, lãi suất thỏa thuận là 5.000đồng/triệu/1ngày (750.000đồng/tháng, tương đương mức lãi suất 182,5%/năm) không viết giấy vay tiền, trả lãi theo tháng, 01 tháng tính 30 ngày không kể tháng thừa hay tháng thiếu. Thắm yêu cầu anh Cường phải có

tài sản để làm tin nên anh Cường đã thế chấp cho Thắm 01 đăng ký xe mô tô BKS: 88G1-429.24, nhãn hiệu Honda Vision của Cường để làm tin, Thắm đưa cho anh Cường 5.000.000đồng. Quá trình vay anh Cường đã trả cho Thắm 04 tháng tiền lãi (120 ngày, từ tháng 2/2021 đến 5/2021) là 3.000.000đồng. Theo Bộ luật dân sự (BLDS) quy định mức lãi suất cao nhất của 20%/năm là 328.767đồng. Như vậy số tiền Thắm thu lời bất chính là 2.671.233đồng. Anh Cường đã trả tiền gốc, tiền lãi cho Thắm và Thắm trả lại đăng ký xe mô tô cho Cường.

2. Khoảng tháng 01/2021, tại nhà ở của Thắm tại thôn Gò Dẫu, xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc, Thắm có cho anh Ngô Văn Tĩn vay số tiền 3.000.000đồng, lãi suất thỏa thuận 4.000đ/1triệu/1ngày (360.000đ/tháng; tương đương mức lãi suất 109,5%/năm), không viết giấy vay tiền, trả lãi theo tháng, 01 tháng tính 30 ngày không kể tháng thừa hay tháng thiếu. Theo yêu cầu của Thắm, anh Tĩnh để lại 01 sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội (số tiền 834.000đ/tháng) mang tên Ngô Văn Tĩn . Hàng tháng, Thắm đưa sổ nhận tiền trợ cấp xã hội cho anh Tĩnh để anh Tĩnh đến UBND xã Quất Lưu lấy tiền và trả tiền lãi cho Thắm, số tiền thừa còn lại anh Tĩnh giữ lại. Quá trình vay anh Tĩnh đã trả cho Thắm 02 tháng tiền lãi (tháng 1, tháng 2/2021 là 60 ngày) = 720.000đồng, chưa thanh toán tiền gốc. Theo Bộ luật dân sự (BLDS) quy định mức lãi suất cao nhất là 20%/ năm = 98.630đồng. Như vậy số tiền Thắm thu lời bất chính là 621.370đồng.

Tháng 3/2021, anh Tĩnh tiếp tục vay thêm của Thắm số tiền 2.000.000đồng, tổng số tiền vay là 5.000.000đồng, lãi suất 4.000đ/1triệu/1ngày (không viết giấy vay tiền). Hàng tháng Thắm vẫn tiếp tục thu lãi từ số tiền anh Tĩnh nhận trợ cấp xã hội. Quá trình vay anh Tĩnh trả cho Thắm 13 tháng tiền lãi (từ tháng 3/2021 đến tháng 3/2022 (390 ngày) là 7.800.000đồng, chưa thanh toán tiền gốc. Theo Bộ luật dân sự (BLDS) mức lãi suất cao nhất là 20%/năm = 1.068.493đồng. Như vậy số tiền Thắm thu lời bất chính là 6.731.507đồng.

Tháng 4/2022, Tĩnh tiếp tục vay thêm của Thắm số tiền 2.000.000đồng, tổng số tiền gốc là 7.000.000đồng, lãi suất 4.000đ/triệu/ngày. Sau khi vay tiền Tĩnh bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Thắm không yêu cầu Tĩnh phải trả lãi, anh Tĩnh chưa trả tiền gốc cho Thắm.

Tổng số tiền lãi anh Tĩnh đã trả cho Thắm là: 8.520.000đồng. Trong đó, khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 1.167.123đồng; khoản tiền lãi vượt quá mức lãi suất 20% là 7.352.877đồng.

Như vậy, tổng số tiền lãi thực tế Hoàng Thị Thắ đã thu được của anh Nguyễn Văn Trườn , Nguyễn Cao Cườn , Ngô Văn Tĩn là 170.330.000đồng. Trong đó, khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 22.684.931đồng; khoản tiền lãi vượt quá mức lãi suất 20% là 147.645.069đồng.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKSBX ngày 06 tháng 02 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Hoàng Thị Thắ về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Thắ phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thắ từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 3 Điều 201 của Bộ luật hình sự. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Truy thu, buộc Hoàng Thị Thắ phải nộp số tiền 137.685.000đồng (đã làm tròn) để nộp ngân sách nhà nước.

Truy thu, buộc anh Ngô Văn Tĩn phải nộp số tiền 7.000.000đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Hoàng Thị Thắ phải trả cho anh Nguyễn Văn Trườn 137.621.000 đồng (đã làm tròn); anh Nguyễn Cao Cườn 2.671.000 đồng (đã làm tròn) và anh Ngô Văn Tĩn 7.353.000đồng (đã làm tròn) là tiền lãi mà anh

Trường, anh Cường và anh Tĩnh trả lãi cho bị cáo Thắm vượt quá mức cho phép của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị Thắ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên đồng ý với Luận tội của Viện kiểm sát không có tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra anh Tĩnh, anh Cường, anh Trường đều trình bày về việc vay tiền với lãi xuất cao như bị cáo Thắm trình bày là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị Thắ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2020 đến tháng 4/2022 tại xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc Hoàng Thị Thắ đã cho anh Nguyễn Văn Trườn , anh Nguyễn Cao Cườn và anh Ngô Văn Tĩn vay tiền với lãi suất cao từ 109,5% đến 182,5%/năm, gấp hơn 05 lần mức lãi xuất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự với tổng số tiền gốc Thắm bỏ ra để cho vay lãi là 122.000.000đồng, Thắm đã thu được tổng số tiền lãi là 170.330.000đồng, trong đó tiền lãi cao nhất theo quy định trong Bộ

luật dân sự (20%/năm) là 22.684.931đồng, tiền thu lời bất chính từ việc cho vay lãi nặng (tiền lãi vượt quá 20%/năm) là 147.645.069đồng. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Hoàng Thị Thắ phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự", được quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Nội dung khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội mà thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý kinh tế của nhà nước, làm lũng loạn chính sách tín dụng trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên hành vi của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp (Làm công nhân), có thu nhập nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 201 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan: Đối với 01 giấy phô tô chứng nhận thương binh mang tên Nguyễn Thị Bày; 01 giấy phôtô chứng minh nhân dân số 135650824 mang tên Nguyễn Thị Bày; 01 trích lục khai tử số 22 ngày 16/02/202 của UBND xã Quất Lưu đối với Nguyễn Văn Lân; 01 bản sao

căn cước công dân số 026076004196 mang tên Nguyễn Văn Trườn ; 01 bản phô tô giấy ủy quyền của bà Nguyễn Thị Bày ủy quyền cho Nguyễn Văn Trườn lĩnh tiền trợ cấp xã hội; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 636315833 chủ hộ mang tên Nguyễn Văn Lân; 01 bản phô tô giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hộ ông Nguyễn Văn Lân, bà Nguyễn Thị Thảo; 01 sổ ô li bên ngoài ghi "sổ công trình" bên trong có giấy vay nợ do Trường viết Cơ quan điều tra đã thu giữ của Thắm, những giấy tờ này đã được đánh số bút lục và là tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án nên không tiêu hủy mà lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 sổ lĩnh tiền ưu đãi hàng tháng của bà Nguyễn Thị Bày, 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB801009, mang tên Nguyễn Văn Lân và Nguyễn Thị Thảo; 01 sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội mang tên Ngô Văn Tĩn là giấy tờ chứng minh quyền tài sản do anh Trường, anh Tĩnh đã cầm cố cho Thắm. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Ngô Văn Tĩn và anh Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1979, địa chỉ: xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (đại diện theo ủy quyền của Trường), sau khi nhận lại tài sản anh Tĩnh, anh Trường không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với khoản tiền Thắm cho anh Nguyễn Văn Trườn , anh Nguyễn Cao Cườn , anh Ngô Văn Tĩn vay 122.000.000đồng (Tiền gốc) xác định là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Trong đó: Thắm cho anh Trường vay 110.000.000đồng; cho anh Cường vay 5.000.000đồng, anh Tĩnh vay 7.000.000đồng. Do anh Tĩnh chưa trả cho Thắm nên cần truy thu của anh Tĩnh 7.000.000đồng; anh Trường, anh Cường đã trả cho Thắm nên cần truy thu của Thắm số tiền 115.000.000đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với khoản tiền lãi 22.685.000 đồng (đã làm tròn) Thắm thu của anh Trường, anh Cường và anh Tĩnh tương ứng với mức lãi xuất 20%/năm là khoản tiền phát sinh từ việc Thắm cho vay lãi mà có nên cần truy thu của Thắm để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 147.645.069 đồng xác định là số tiền lãi Thắm thu lời bất chính từ hành vi cho vay lãi nặng nên trả lại cho anh Nguyễn Văn Trườn , anh Nguyễn Cao Cườn , anh Ngô Văn Tĩn . Do đó, cần buộc Thắm phải trả cho anh Trường 137.621.000đồng; anh Cường 2.671.000đồng và anh Tĩnh 7.353.000đồng (Đã làm tròn).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Thắ phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thắ 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Truy thu, buộc Hoàng Thị Thắ phải nộp số tiền 137.685.000đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn) (đã làm tròn) để nộp ngân sách nhà nước.

Truy thu, buộc anh Ngô Văn Tĩn phải nộp số tiền 7.000.000đồng (Bảy triệu) để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Hoàng Thị Thắ phải trả cho anh Nguyễn Văn Trườn 137.621.000đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi mốt nghìn) (đã làm tròn); anh Nguyễn Cao Cườn 2.671.000đồng (Hai triệu sáu trăm bảy mốt nghìn) (đã làm tròn) và anh Ngô Văn Tĩn 7.353.000đồng (Bảy triệu ba trăm năm mươi ba nghìn) (đã làm tròn) là tiền lãi mà anh Trường, anh Cường và anh Tĩnh trả lãi cho bị cáo Thắm vượt quá mức cho phép của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Thị Thắ phải chịu 200.000đ (Hai trăm

nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên